

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	23,500 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	16.9%	9.3%	4.4%

DT thuần	2024		
	106	YoY ▲ 15.3 ▲ 16.9%	
	tỷ VNĐ		

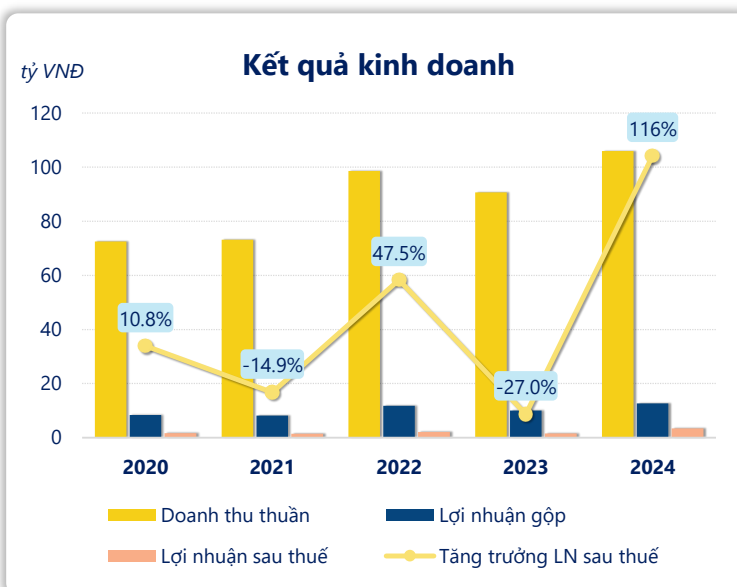
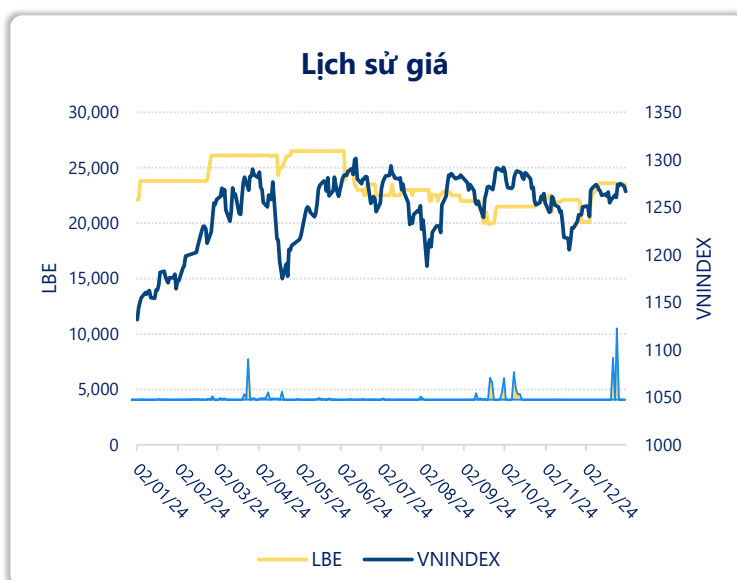
LN gộp	2024		
	12.6	YoY ▲ 2.60 ▲ 26.0%	
	tỷ VNĐ		

LN thuần	2024		
	4.51	YoY ▲ 2.41 ▲ 115%	
	tỷ VNĐ		

LN sau thuế	2024		
	3.39	YoY ▲ 1.82 ▲ 116%	
	tỷ VNĐ		

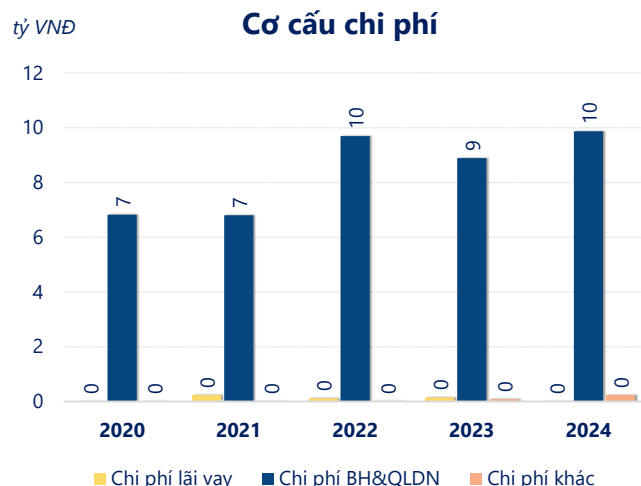
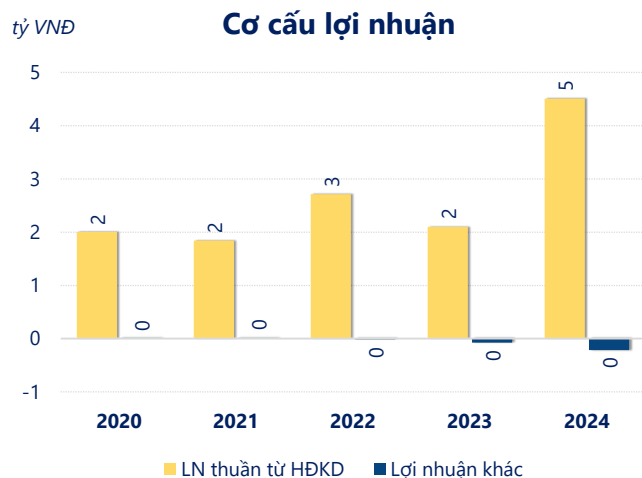
ROE	2024		
	13.3%	+/- YoY ▲ 6.5%	

ROA	2024		
	9.9%	+/- YoY ▲ 3.8%	



Kết quả kinh doanh **LBE** năm **2024**, doanh thu thuần **tăng mạnh 16.9%** đạt **106.0** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 116%** đạt **3.39** tỷ đồng.

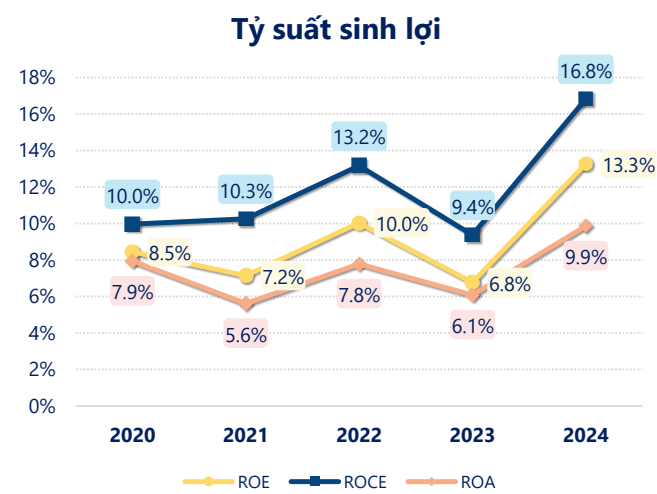
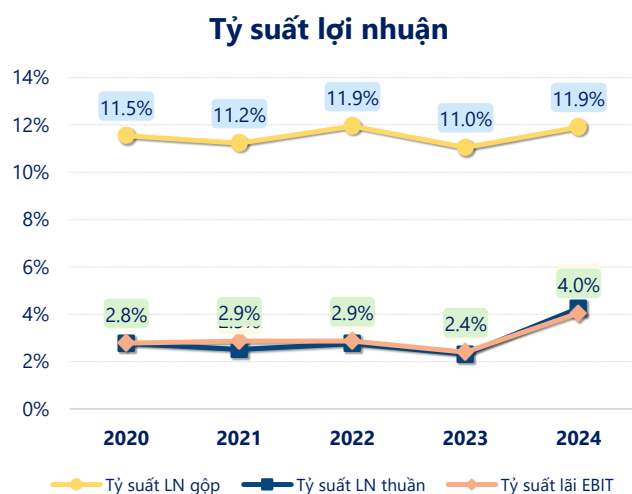
Hoạt động kinh doanh của công ty có sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, cùng với **ROE** khá tốt là **13.3%** cho thấy công ty đang phát triển và có hiệu quả hoạt động ổn định.



Năm **2024**, LBE có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **4.51** tỷ đồng, **tăng lên 2.41** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (2.63 tỷ đồng) là 1.87 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **0.00** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **9.87** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 0.24** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của LBE năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **13.3%**, đây là mức ROE **cao nhất** trong vòng 5 năm gần đây.



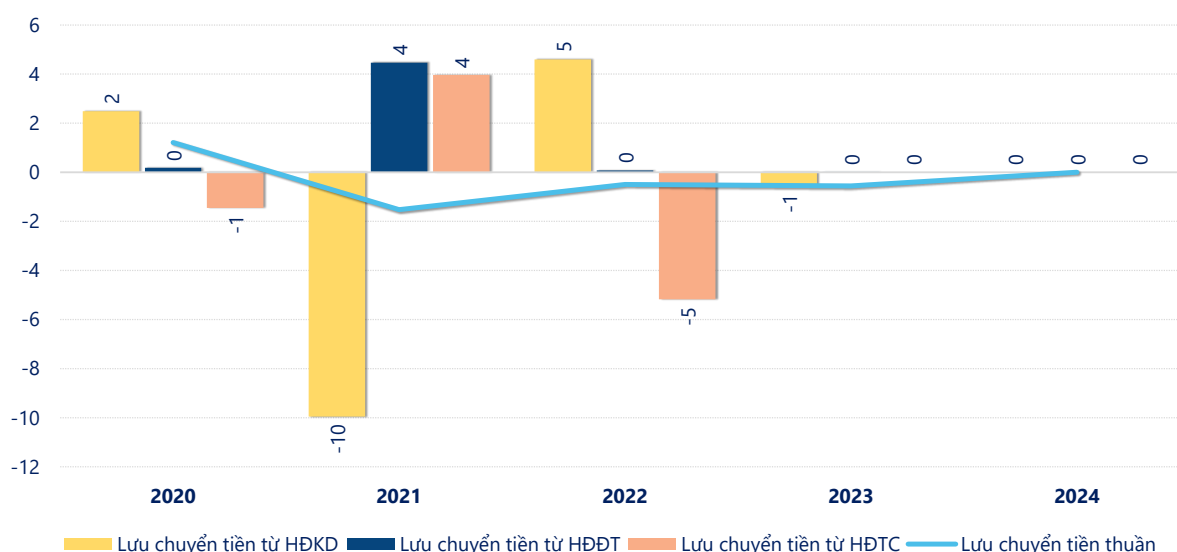
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	72.5	73.2	98.6	90.7	106
Giá vốn hàng bán	64.2	65.0	86.9	80.7	93.4
Lợi nhuận gộp	8.37	8.21	11.8	10.0	12.6
Doanh thu HĐTC	0.46	0.69	0.91	1.09	2.21
Chi phí TC	0.01	0.26	0.28	0.12	0.47
Chi phí lãi vay	0.00	0.23	0.12	0.15	0.00
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	4.61	4.74	6.66	6.23	7.18
Chi phí QLDN	2.21	2.06	3.03	2.65	2.69
LN thuần từ HĐKD	2.00	1.84	2.72	2.10	4.51
Lợi nhuận khác	0.01	0.01	-0.01	-0.08	-0.22
LN trước thuế	2.01	1.86	2.70	2.02	4.29
Lợi nhuận sau thuế	1.71	1.45	2.14	1.57	3.39
LNST của CĐ cty mẹ	1.71	1.45	2.14	1.57	3.38

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của LBE bằng **0.00** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-0.55 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **0.00** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **0.00** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **0.00** tỷ đồng.